

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học; Chuyên ngành: Lão khoa

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN THANH HUÂN

2. Ngày tháng năm sinh: 19/10/1981 ; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phường 27, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 434 Lô A3, chung cư 212 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): 35/5D Trần Đình Xu, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0909097849; E-mail: huannguyen@ump.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 02/2010 đến 06/2012: Bác sĩ điều trị Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Chợ Rẫy

Từ tháng 7/2012 đến nay: Giảng viên Bộ môn Lão khoa, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

Từ tháng 5/2018 đến nay: Bác sĩ kiêm nhiệm Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Thống Nhất

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Thống Nhất

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Thống Nhất

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Y – Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: 217 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: (+84) 2838558411

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối:

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng **Đại học (Bác sĩ Y khoa)** ngày 19 tháng 12 năm **2007**; số văn bằng: 0140241; ngành: Y – Bác sĩ Y khoa. Nơi cấp bằng đại học: Trung tâm Đào tạo Bồi dưỡng Cán bộ Y tế TP. Hồ Chí Minh (nay là Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch) – TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng **Bác sĩ Nội trú bệnh viện** ngày 19 tháng 5 năm 2011; số văn bằng: 000949; chuyên ngành: Lão khoa. Nơi cấp bằng Bác sĩ Nội trú bệnh viện: Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam.

- Được cấp bằng **Tiến sĩ** ngày 27 tháng 3 năm 2018, số văn bằng: C1021; chuyên ngành: Nội khoa. Nơi cấp bằng tiến sĩ: Trường Đại Học Y khoa Kansai, Osaka, Nhật Bản. Đã được Cục quản lý chất lượng (thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo) công nhận văn bằng và vào sổ theo số 004914/CNVB-TS ngày 03 tháng 07 năm 2018.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS cơ sở: **Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo Sư tại HĐGS ngành, liên ngành: **Y học**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu đặc điểm, tần suất và các yếu tố liên quan của các vấn đề trong hội chứng lão hóa ở người cao tuổi như suy yếu, trầm cảm, té ngã và tổn thương ty thể. Bên cạnh đó, tác động của hội chứng lão hóa lên kết cục lâm sàng bất lợi ở người cao tuổi cũng được đánh giá. Các nghiên cứu được thực hiện ở nhóm người cao tuổi khác nhau như sống ở nông thôn và thành thị, điều trị nội viện và ngoại viện và bệnh nhân cao tuổi với các vấn đề y khoa khác nhau như đái tháo đường, hội chứng vành mạn, suy tim, loãng xương và nhiễm COVID-19. Kết quả nghiên cứu công bố qua 14 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế (05 bài báo) và trong nước (09 bài báo).
- Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, lão khoa và điều trị ở bệnh nhân cao tuổi có suy tim mạn đang điều trị ngoại trú và bệnh nhân cao tuổi nhập viện vì suy tim cấp. Tác động

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước của đặc điểm lão khoa lên biến cố lâm sàng ở bệnh nhân cao tuổi có suy tim cũng được nghiên cứu. Ngoài ra, dữ liệu suy tim sau nhồi máu cơ tim còn rất ít trên thế giới. Do đó, tình trạng suy tim phân suất tống máu giảm sau nhồi máu cơ tim ở người cao tuổi cũng được tiến hành nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu công bố qua 06 bài báo khoa học trên các tạp chí trong nước.

- Nghiên cứu tỷ lệ và các yếu tố liên quan của huyết khối tiểu nhĩ trái và đặc điểm của tồn tại lỗ bầu dục trên siêu âm tim qua thực quản ở các nhóm bệnh nhân cao tuổi có nhồi máu não, rung nhĩ và nhịp xoang. Kết quả nghiên cứu công bố qua 05 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế (01 bài báo) và trong nước (04 bài báo).

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn **0** NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn **04** HVCH/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/BSNT;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: **03 đề tài NCKH cấp cơ sở**;
- Đã công bố (số lượng) **42** bài báo khoa học, trong đó **15** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp **0** bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản **02**, trong đó **02** thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: **0**

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):.....

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

1.1 Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao:

Hướng dẫn sinh viên đại học và học viên sau đại học về lý thuyết và thực hành.

Tham gia hướng dẫn luận văn cao học, nội trú và luận án nghiên cứu sinh chuyên ngành Lão khoa của Bộ môn Lão khoa, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.

Tham gia chấm luận văn, luận án, chuyên đề và đề cương nghiên cứu của Bộ môn Lão khoa, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.

Tham gia xây dựng chương trình đổi mới đào tạo bác sĩ Nội trú của Bộ môn Lão khoa, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh. Phụ trách quản lý trực tiếp các lớp bác sĩ Nội trú của Bộ môn Lão khoa, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.

Tham gia sinh hoạt công đoàn, tạo điều kiện sinh hoạt gắn bó các giảng viên của Bộ môn.

Kiểm nhiệm Phó trưởng Khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Thống Nhất từ năm 2023 đến nay.

Tham gia trực tiếp vào công tác phòng chống dịch COVID-19 của Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh và Bệnh viện Thống Nhất.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1.2. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:

Chấp hành nghiêm túc các chủ trương, đường lối và chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành các nhiệm vụ theo đúng quy định của luật pháp Việt Nam. Ý thức tổ chức kỷ luật, có ý thức tập thể, phấn đấu vì lợi ích chung.

Tâm huyết nghề nhà giáo, có ý thức giữ gìn danh dự và truyền thống đạo đức nhà giáo. Có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và công tác.

Có tinh thần làm việc với tác phong nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học. Có thái độ văn minh, lịch sự trong quan hệ xã hội, trong giao tiếp với đồng nghiệp, với người học.

Luôn hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, với tinh thần phấn đấu, cố gắng hoàn thành mục tiêu tốt nhất có thể.

Thường xuyên trao đổi với Thầy Cô, đồng nghiệp, chuyên gia nước ngoài về chuyên môn, các vấn đề Y khoa mới trên thế giới. Duy trì cập nhật thường xuyên các kiến thức mới, khuyến cáo mới để áp dụng cho công tác giảng dạy.

Tích cực nghiên cứu khoa học, phối hợp Viện-Trường. Tham gia biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ đào tạo và công bố các kết quả nghiên cứu khoa học trên các tạp chí y khoa chuyên ngành có uy tín.

1.3. Tóm tắt ưu, khuyết điểm chính về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ: Nhiệt tình, năng động và làm việc có hiệu quả.

1.4. Tự phân loại theo mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ: Hoàn thành xuất sắc chức trách, nhiệm vụ.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 11 năm 11 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018-2019	0	0	0	0	56,4	255	311,4/361,4/270
2	2019-2020	0	0	1	0	18,5	343,5	362/562,2/270
3	2020-2021	0	0	0	0	90	234	324/444,5/270
03 năm học cuối								
4	2021-2022	0	0	1	0	40	311,5	351,5/548,5/270
5	2022-2023	0	0	2	0	2	234	236/474/275
6	2023-2024	0	0			15	250	265/525/275

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh Văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận án TS tại Nhật Bản, năm 2018.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Tiếng Anh B2 (Bậc 4), Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/01/2024. Số hiệu: 0021496.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Hữu Ân		BSNT	✓		2019-2020	Đại học Y Dược TP.HCM	31/12/2020 Số hiệu: 004392
2	Nguyễn Công Chánh		HVCH	✓		2021-2022	Đại học Y Dược TP.HCM	11/01/2023 Số hiệu: 000912
3	Lê Quốc Hưng		HVCH	✓		2022-2023	Đại học Y Dược TP.HCM	25/12/2023 Số hiệu: 001403
4	Phan Thanh Hải Nam		BSNT	✓		2022-2023	Đại học Y Dược TP.HCM	25/12/2023 Số hiệu: 006942

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

1	Cấp cứu các bệnh thường gặp ở người cao tuổi	GT	Nhà xuất bản Y học 2023	43	Đông chủ biên	Chèn ép tim cấp ở người cao tuổi (tr.194-218), Tắc nghẽn van tim nhân tạo cơ học do huyết khối ở người cao tuổi (tr.219-240), Tiếp cận cơn đau bụng cấp ở người cao tuổi (tr.502-516)	SXB: 71/QĐ-XBYH, 17/03/2023 Nộp lưu chiểu: 2023 ISBN: 978-604-66-6030-9
2	Hội chứng lão hóa	GT	Nhà xuất bản Y học 2024	18		Chóng mặt ở người cao tuổi (tr.65-84), Tê ngã ở người cao tuổi (tr.278-295)	SXB: 52/QĐ-XBYH, 06/03/2024 Nộp lưu chiểu: 2024 ISBN: 978-604-66-6547-2

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS:

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Mối tương quan giữa mức độ thiếu máu với phân độ suy tim theo NYHA tại bệnh viện Chợ Rẫy	CN	111/HĐ-NCKH Đề tài NCKH cấp cơ sở tại Đại học Y Dược TP.HCM	từ 06/2011 đến 08/2011	06/01/2012 Xếp loại: Khá Số giấy chứng nhận: 2011 3 1 111/GCN-NCKH
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
2	Giá trị của bộ câu hỏi PRISMA-7 trong chẩn đoán suy yếu tại phòng khám lão khoa	CN	51/2020/HĐ-ĐHYD Đề tài NCKH cấp cơ sở tại Đại học Y Dược TP.HCM	từ 10/2020 đến 03/2022	10/06/2022 Xếp loại: Khá Số giấy chứng nhận: 2020 3 1 51/GCN-NCKH
3	Đánh giá tỷ lệ tồn tại lỗ bầu dục trên siêu âm tim qua thực quản ở bệnh nhân nhồi máu não cấp	CN	12/HĐ-NCKH Đề tài NCKH cấp cơ sở tại bệnh viện Thống Nhất	từ 01/2022 đến 06/2023	30/06/2023 Xếp loại: Khá Số giấy chứng nhận: 152/GCN-BVTN

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
	Bài báo khoa học trên tạp chí khoa học quốc tế							
1	Nephron development and extrarenal features in a child with congenital nephrotic syndrome caused by null <i>LAMB2</i> mutations https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/28683731/ doi: 10.1186/s12882-017-0632-4.	8		BMC Nephrology (ISSN: 1471-2369)	SCIE, Scopus (IF 2,3; Q1)	9	18(1):220	07/2017
2	Correlation of whole kidney hypertrophy with glomerular over-filtration in live, gender-mismatched renal transplant allografts https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/27576505/ doi: 10.1111/nep.12915.	10		Nephrology (ISSN: 1320-5358)	SCIE, Scopus (IF 2,1; Q2)	11	22(12):1002-1007	12/2017
3	Small-Vessel Vasculopathy Due to Aberrant Autophagy in LAMP-2 Deficiency https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/29463847/ doi: 10.1038/s41598-018-21602-8.	9	X (tác giả đứng đầu)	Scientific Reports (ISSN: 2045-2322)	SCIE, Scopus (IF 4,0; Q1)	27	8(1):3326	02/2018
	Bài báo khoa học trên tạp chí khoa học trong nước							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4	Các biến chứng của bệnh nhân đặt máy phá rung	2	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 15, phụ bản số 1, trang 117-122	01/2011
5	Nhận xét 39 trường hợp đặt máy phá rung tại khoa tim mạch – bệnh viện Chợ Rẫy	4		Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 15, phụ bản số 4, trang 516-519	04/2011
6	Mối tương quan giữa mức độ thiếu máu với phân độ suy tim theo NYHA tại bệnh viện Chợ Rẫy	4	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 16, phụ bản số 1, trang 119-124	01/2012
7	Mô hình bệnh tật của người cao tuổi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2011	3		Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 16, phụ bản số 4, trang 40-44	12/2012
8	Tần suất và các yếu tố liên quan của sa sút trí tuệ sau hôn mê không chấn thương	3		Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 16, phụ bản số 4, trang 133-137	12/2012
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
	Bài báo khoa học trên tạp chí khoa học quốc tế							
9	A mutation in transcription factor MAFB causes Focal Segmental Glomerulosclerosis with Duane Retraction Syndrome https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/29779709/ doi: 10.1016/j.kint.2018.02.025.	25		Kidney International (ISSN: 0085-2538)	SCIE, Scopus (IF 8,3; Q1)	71	94(2):396-407	08/2018
10	Cardiac amyloidosis mimicking acute coronary syndrome: a case report and literature review	2	X (tác giả đứng đầu + tác giả	European Heart Journal - Case Reports (ISSN: 2514-2119)	ESCI, Scopus (Q3)	13	4(6):1-7	10/2020

	https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/33442652/ doi: 10.1093/ehjcr/ytaa325.		liên hệ)					
11	Reactive Hemophagocytic Lymphohistiocytosis-Associated Kikuchi-Fujimoto Disease After a <i>Staphylococcus epidermidis</i> Cutaneous Infection https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/31804253/ doi: 10.1097/RHU.00000000000001279.	9		Journal of Clinical Rheumatology (ISSN: 1076-1608)	SCIE, Scopus (IF 3,9; Q3)	5	27(3):e96-e97	04/2021
12	Cutaneous Manifestations Indicate an Underlying Polycythemia Vera https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/31972739/ doi: 10.1097/RHU.00000000000001286.	2	X (tác giả đứng đầu)	Journal of Clinical Rheumatology (ISSN: 1076-1608)	SCIE, Scopus (IF 3,9; Q3)	3	27(3):e109-e110	04/2021
13	A rare case report with diffuse 'sclerodermoid appearance' due to systemic amyloidosis https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/34033119/ doi: 10.1111/ajd.13618.	2	X (tác giả đứng đầu)	Australasian Journal of Dermatology (ISSN: 0004-8380)	SCIE, Scopus (IF 2,4; Q2)	0	62(3):e458-e460	08/2021
14	Non-achievement of the Low-Density Lipoprotein Cholesterol Goal in Older Patients with Type 2 Diabetes Mellitus and a Very High Cardiovascular Disease Risk: A Multicenter Study in Vietnam https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/34865341/	5	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Annals of Geriatric Medicine and Research (ISSN: 2508-4909)	ESCI, Scopus (Q2)	3	25(4):278-285	12/2021

	doi: 10.4235/agmr.21.0099.							
15	Prevalence of left atrial appendage thrombus in patients with acute ischaemic stroke and sinus rhythm: a cross-sectional study https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/34921077/ doi: 10.1136/bmjopen-2021-051563.	4	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	BMJ Open (ISSN: 2044-6055)	SCIE, Scopus (IF 3,0; Q1)	5	11(12): e051563	12/2021
16	Prevalence and associated factors of frailty in patients attending rural and urban geriatric clinics https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/34792256/ doi: 10.1111/ajag.13016.	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Australasian Journal on Ageing (ISSN: 1741-6612)	SCIE, Scopus (IF 1,6; Q2)	5	41(2):e122- e130	06/2022 (Epub 11/2021)
17	Sex differences in frailty of geriatric outpatients with type 2 diabetes mellitus: a multicentre cross-sectional study https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/36167775/ doi: 10.1038/s41598-022-20678-7.	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Scientific Reports (ISSN: 2045-2322)	SCIE, Scopus (IF 4,6; Q1)	0	12(1):16122	09/2022
18	Falls among older adults during the COVID-19 pandemic: a multicenter cross-sectional study in Vietnam https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/36172531/ doi: 10.2147/CIA.S382649.	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Clinical Interventions in Aging (ISSN: 1178-1998)	SCIE, Scopus (IF 3.6, Q2)	8	17:1393-1404	09/2022
19	COVID-19 infection and decline in outdoor activities associated with depression in older adults: A	5	X (tác giả đứng đầu +	Plos One (ISSN: 1932-6203)	SCIE, Scopus (IF 2,9, Q1)	1	18(6):e028636 7	06/2023

	multicenter study in Vietnam https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/37352257/ doi: 10.1371/journal.pone.0286367.		tác giả liên hệ)					
20	Fried frailty phenotype in elderly patients with chronic coronary syndrome: prevalence, associated factors, and impact on hospitalization https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/38524858/ doi: 10.2147/JMDH.S452462.	4	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Journal of Multidisciplinary Healthcare (ISSN: 1178-2390)	SCIE, Scopus (IF 2,7, Q2)	0	17:1265-1274	03/2024
Bài báo khoa học trên tạp chí khoa học trong nước								
21	Tần suất rối loạn nhịp thất ở các bệnh nhân có bệnh tim thiếu máu cục bộ mạn	4		Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Phụ bản tập 22, số 6, trang 238-241	11/2018
22	Bước đầu đánh giá hiệu quả và an toàn của sacubitril/valsartan ở các bệnh nhân suy tim có phân suất tổng máu giảm	4	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Phụ bản tập 23, số 3, trang 169-173	07/2019
23	Việt hóa bộ câu hỏi tầm soát suy yếu PRISMA-7	4		Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Phụ bản tập 24, số 1, trang 69-75	03/2020
24	Giá trị của phương pháp Timed up and go trong chẩn đoán suy yếu tại phòng khám lão khoa Bệnh viện Nhân dân Gia Định	3		Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 25, số 2, trang 154-160	03/2021
25	Tỷ lệ huyết khối tiểu nhĩ trái trên siêu âm tim qua	4	X (tác giả)	Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 25, số 6, trang 44-49	11/2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	thực quản ở các bệnh nhân rung nhĩ		liên hệ)					
26	Mô hình bệnh tật và đặc điểm lipid máu ở các bệnh nhân khoa Nội tim mạch bệnh viện Thống Nhất	9	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 25, số 6, trang 55-59	11/2021
27	Giá trị của bộ câu hỏi PRISMA-7 trong chẩn đoán suy yếu tại phòng khám Lão khoa	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 26, số 1, trang 84-89	03/2022
28	Tần suất huyết khối tiểu nhĩ trái trên siêu âm tim qua thực quản ở người cao tuổi có nhồi máu não cấp	3	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học T.P Hồ Chí Minh (ISSN: 1859-1779)			Tập 26, số 1, trang 90-95	03/2022
29	Đánh giá lão khoa toàn diện và tình trạng hậu nhiễm COVID-19 ở bệnh nhân cao tuổi ngoại trú đã nhiễm COVID-19 (5/2022-7/2022)	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y Dược lâm sàng 108 (ISSN: 1859-2872)			Tập 18, số 1, trang 93-98	01/2023
30	Đánh giá tỷ lệ tồn tại lỗ bầu dục trên siêu âm tim qua thực quản ở bệnh nhân nhồi máu não cấp	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y Dược lâm sàng 108 (ISSN: 1859-2872)			Tập 18, số 4, trang 61-67	04/2023
31	Nhồi máu não cấp ở dân số cao tuổi có và không có huyết khối tiểu nhĩ trái: khác biệt gì trên cộng hưởng từ não?	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả	Tạp chí Y dược học - Trường Đại học Y Dược Huế (ISSN: 1859-3836)			Tập 13, số 3, trang 131-138	06/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

			liên hệ)					
32	Nghiên cứu đặc điểm và các yếu tố liên quan của gãy xương đốt sống trên người cao tuổi bị loãng xương	3	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859-1868)			Tập 528, số 2, trang 103-109	07/2023
33	Nghiên cứu tình trạng té ngã ở người cao tuổi đã nhiễm COVID-19	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859-1868)			Tập 528, số 2, trang 273-278	07/2023
34	Suy tim phân suất tống máu giảm trước xuất viện ở bệnh nhân cao tuổi sau nhồi máu cơ tim	4	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y dược học - Trường Đại học Y Dược Huế (ISSN: 1859-3836)			Tập 13, số 5, trang 108-116	09/2023
35	Đánh giá tỷ lệ, các yếu tố liên quan và nguy cơ của tổn thương tỷ đề ở bệnh nhân cao tuổi nội viện	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859-1868)			Tập 532, số 1, trang 380-386	11/2023
36	Hiệu quả ngắn hạn của liệu pháp tái đồng bộ tim ở bệnh nhân cao tuổi có suy tim phân suất tống máu giảm	4		Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859-1868)			Tập 534, số 1B, trang 215-220	01/2024
37	Trầm cảm ở bệnh nhân cao tuổi nội trú có bệnh tim mạch: tỷ lệ và yếu tố liên quan	3	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y Dược lâm sàng 108 (ISSN: 1859-2872)			Tập 19, số 1, trang 29-34	01/2024

38	Khảo sát tỷ lệ huyết khối tiểu nhĩ trái trên siêu âm tim qua thực quản ở người cao tuổi có rung nhĩ	4	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859-1868)			Tập 535, số 1, trang 178-183	02/2024
39	Gánh nặng đa bệnh và mối liên quan với suy yếu trên người cao tuổi bị loãng xương	3	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học Cộng đồng (ISSN: 2354-0613)			Tập 65, số 2, trang 48-54	03/2024
40	Đánh giá suy yếu theo thang điểm Edmonton ở bệnh nhân cao tuổi nội trú có suy tim	4	X (tác giả đứng đầu + tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859-1868)			Tập 537, số 1B, trang 82-87	04/2024
41	Nghiên cứu tình hình suy dinh dưỡng của bệnh nhân cao tuổi ngoại trú có suy tim phân suất tống máu giảm	2	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859-1868)			Tập 538, số 2, trang 60-64	05/2024
42	Đánh giá căng thẳng liên quan đái tháo đường và các yếu tố liên quan trên bệnh nhân đái tháo đường típ 2 cao tuổi	2	X (tác giả liên hệ)	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859-1868)			Tập 538, số 2, trang 196-201	05/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: **07 bài báo original article là tác giả chính**

1. Huan Thanh Nguyen, Khang Pham Trong Khang, An Huu Nguyen, Thu Thanh Nguyen, Hang My Lam. Non-achievement of the Low-Density Lipoprotein Cholesterol Goal in Older Patients with Type 2 Diabetes Mellitus and a Very High Cardiovascular Disease Risk: A Multicenter Study in Vietnam. Annals of Geriatric Medicine and Research. 2021;25(4):278-285. **ISI (ESCI), Scopus, Q2**
2. Huan Thanh Nguyen, Hai Van Be Nguyen, Huy Quang Nguyen, Hung Quoc Le. Prevalence of left atrial appendage thrombus in patients with acute ischaemic stroke and sinus rhythm: a cross-sectional study. BMJ Open 2021;11(12):e051563. **ISI (SCIE), Scopus, Q1, IF 3,0**

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

3. Huan Thanh Nguyen, An Huu Nguyen, Giao Thi Xuan Nguyen. Prevalence and associated factors of frailty in patients attending rural and urban geriatric clinics. Australasian Journal on Ageing. 2022;41(2): e122-e130. **ISI (SCIE), Scopus, Q2, IF 1,6**
4. Huan Thanh Nguyen, An Huu Nguyen, Phuong Thi My Le. Sex differences in frailty of geriatric outpatients with type 2 diabetes mellitus: a multicentre cross-sectional study. Scientific Reports. 2022;12(1):16122. **ISI (SCIE), Scopus, Q1, IF 4,6**
5. Huan Thanh Nguyen, Chanh Cong Nguyen, Thien Le Hoang. Falls among older adults during the COVID-19 pandemic: a multicenter cross-sectional study in Vietnam. Clinical Interventions in Aging. 2022;17:1393-1404. **ISI (SCIE), Scopus, Q2, IF 3,6**
6. Huan Thanh Nguyen, Thien Hoang Le, Chanh Cong Nguyen, Thanh Dinh Le, Tan Van Nguyen. COVID-19 infection and decline in outdoor activities associated with depression in older adults: A multicenter study in Vietnam. PLoS One. 2023;18(6):e0286367. **ISI (SCIE), Scopus, Q1, IF 2,9**
7. Huan Thanh Nguyen, Huong Thanh Do, Hai Van Be Nguyen, Tan Van Nguyen. Fried frailty phenotype in elderly patients with chronic coronary syndrome: prevalence, associated factors, and impact on hospitalization. Journal of Multidisciplinary Healthcare. 2024;17:1265-1274. **ISI (SCIE), Scopus, Q2, IF 2,7**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH&CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo Bác sĩ nội trú chuyên ngành Lão khoa	Tham gia	2686/QĐ-ĐHYD 03/10/2022	Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh	422/QĐ-ĐHYD 24/02/2023	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế
cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho
việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

.....

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.Hồ Chí Minh , ngày 24 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



NGUYỄN THANH HUÂN